

2 CẤU TRÚC SÁCH VÀ CẤU TRÚC BÀI HỌC

2.1. Cấu trúc sách

Trong chương trình môn Tự nhiên và Xã hội, bên cạnh những yêu cầu cần đạt về phẩm chất chủ yếu và năng lực chung theo các mức độ phù hợp với môn học và cấp học đã được quy định trong Chương trình Giáo dục phổ thông tổng thể, các yêu cầu cần đạt về năng lực đặc thù được chỉ rõ. Đó là hệ thống 3 nhóm năng lực đặc thù gồm: năng lực nhận thức khoa học, năng lực tìm hiểu tự nhiên và xã hội xung quanh, năng lực vận dụng kiến thức và kỹ năng đã học.

Hệ thống các năng lực đặc thù được cụ thể hóa thành các yêu cầu cần đạt cho mỗi nội dung hay chủ đề của môn học. Các nội dung hay chủ đề đó được sắp xếp theo trật tự sau đây:

1. Gia đình;
2. Trường học;
3. Cộng đồng địa phương;
4. Thực vật và động vật;
5. Con người và sức khoẻ;
6. Trái Đất và bầu trời.



Cách sắp xếp các yêu cầu cần đạt môn Tự nhiên và Xã hội lớp 1 cho thấy độ khó, độ trừu tượng được nâng dần lên theo các chủ đề trên. Vì vậy, chúng tôi lựa chọn cách viết SGK Tự nhiên và Xã hội theo đúng trật tự cấu trúc trong chương trình môn học. Cụ thể, SGK Tự nhiên và Xã hội được cấu trúc thành 2 phần với 6 chủ đề, gồm 22 bài mới và 6 bài ôn tập.

Phần một là các kiến thức về xã hội (gồm 3 chủ đề) và phần hai (gồm 3 chủ đề) là các kiến thức về tự nhiên và cơ thể, sức khoẻ con người. Mỗi chủ đề bao gồm hệ thống các bài học mới và một bài ôn tập.

Hệ thống kí hiệu của sách rất đa dạng. Ngoài Mặt Trời, trong sách còn có nhiều kí hiệu khác như: khám phá, thực hành, vận dụng...

BẢNG KÍ HIỆU TRONG SÁCH GIÁO KHOA

Kí hiệu	Ý nghĩa	Kí hiệu	Ý nghĩa
A smiling yellow sun with a face and arms.	Mặt Trời - nhân vật của sách	A red gear with a small character on top.	Hoạt động thực hành
A blue microscope with a cartoon face.	Hoạt động khám phá	A small purple robot-like character.	Hoạt động vận dụng

2.2. Cấu trúc bài học

Tất cả các bài học trong sách là những câu chuyện về lớp 1A của các em HS Minh và Hoa – hai nhân vật chính của cuốn sách. Các hoạt động và hình ảnh trong sách được diễn ra tại gia đình, lớp, trường và cộng đồng xung quanh các em. Tên các bài học được đặt cho gần gũi và thân thiện với HS hơn. Khác với SGK truyền thống, trong các bài học, HS được coi là chủ thể các hoạt động học tập chứ không phải GV hay ai khác.

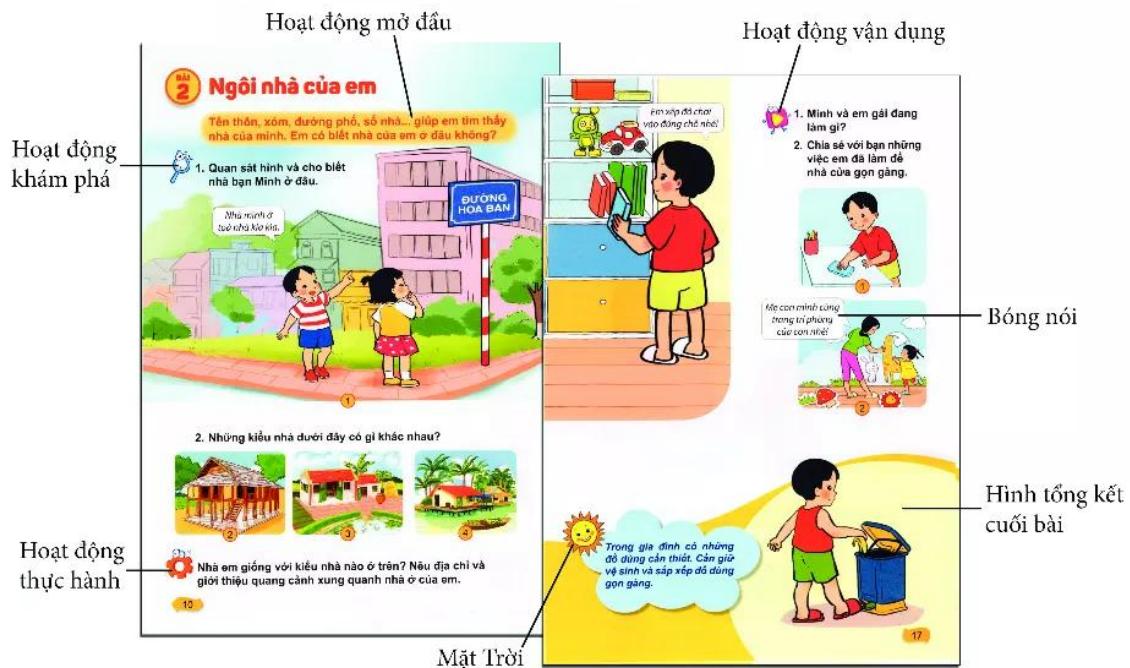
Mặt Trời là một nhân vật của sách. Mặt Trời có vai trò đưa ra chỉ dẫn, nhắc nhở hoặc chốt lại kiến thức của bài học.

Mỗi bài học bao gồm một hay nhiều tiết học. Mỗi tiết học được trình bày trong 2 trang mở (hình 3). Như vậy, mỗi bài học sẽ gồm số trang = số tiết × 2 (trừ bài ôn tập chủ đề). Cụ thể, bài 1 tiết gồm 2 trang, bài 2 tiết là 4 trang, bài 3 tiết là 6 trang.



Hình 3. Một tiết học – hai trang mở

Các hoạt động học tập trong một bài học gồm có (hình 4):



Hình 4. Cấu trúc một bài học

Hoạt động mở đầu: Có tính chất khởi động, tạo hứng thú và chuẩn bị tâm thế cho HS vào bài học. Ở hoạt động này, GV có thể cho HS hát một bài hát có nội dung liên quan đến bài học mới, chơi trò chơi liên quan đến kiến thức các em đã học,...

Hoạt động khám phá: Xây dựng kiến thức mới trên cơ sở kết nối với trải nghiệm của HS. Môn học Tự nhiên và Xã hội coi trọng việc trải nghiệm và khám phá của HS, vì vậy khuyến khích GV tổ chức các hoạt động quan sát, điều tra, hỏi đáp, thảo luận,... để HS được khám phá và lĩnh hội kiến thức.

Hoạt động thực hành: Từ những kiến thức đã khám phá được, HS thực hiện các hoạt động học tập như chơi trò chơi, nói, kể, vẽ, thảo luận,... để củng cố, khắc sâu kiến thức đã học.

Hoạt động vận dụng: HS vận dụng kiến thức vào các tình huống tương tự hoặc các tình huống mới, vận dụng kiến thức vào thực tiễn hoặc kết nối với các nội dung học tập tiếp theo thông qua các hoạt động đóng vai, thảo luận để xử lý tình huống, liên hệ thực tế,...

Cuối mỗi bài học là những kiến thức cốt lõi HS học được và một hình ảnh để định hướng phát triển phẩm chất và năng lực của HS. Với các hình này, HS quan sát và nhận xét về thái độ, hành vi của các bạn nhỏ trong hình, thảo luận hay đóng vai theo tình huống đó hay tình huống tương tự. Qua đó, HS sẽ liên hệ với bản thân để có thể tự điều chỉnh thái độ và hành vi của mình cho phù hợp.

Mỗi bài học gồm hệ thống kênh chữ và kênh hình. Do đặc điểm nhận thức của HS lớp 1 nên kênh hình chiếm gần hết bề mặt sách. Kênh chữ tăng dần theo khả năng biết đọc và thời gian học của các em. Kênh chữ bao gồm: tên bài học, các lệnh hoạt động, lời của Mặt Trời và các bóng nói. Kênh hình bao gồm: hệ thống các kí hiệu, tranh vẽ, sơ đồ, ảnh chụp.